

**THÔNG TƯ**

**Hướng dẫn đặt hàng, quản lý tài chính trong lĩnh vực cung ứng dịch vụ phát thanh, truyền hình trực tuyến trên internet phục vụ người Việt Nam ở nước ngoài của Tổng công ty Truyền thông đa phương tiện giai đoạn 2008 - 2010**

- Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 07/11/2008 của Chính phủ quy chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

- Căn cứ Nghị định số 09/2009/NĐ-CP ngày 06/02/2009 của Chính phủ ban hành Quy chế quản lý tài chính của công ty nhà nước và quản lý vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp khác;

- Căn cứ Nghị định số 31/2005/NĐ-CP ngày 11/3/2005 của Chính phủ về sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích;

- Căn cứ Quyết định số 256/2006/QĐ-TTg ngày 09/11/2006 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế đấu thầu, đặt hàng, giao kế hoạch thực hiện sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích;

- Căn cứ Quyết định số 133/2007/QĐ-TTg ngày 17/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung danh mục sản phẩm, dịch vụ công ích ;

- Thực hiện công văn số 5847/VPCP-KGVX ngày 04/9/2008 của Văn phòng Chính phủ về việc thí điểm đặt hàng Tổng công ty truyền thông đa phương tiện VTC cung ứng dịch vụ phát thanh, truyền hình trên mạng internet;

- Căn cứ Quyết định số 1956/2008/QĐ-BTTTT ngày 30/12/2008 của Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt kế hoạch cung ứng dịch vụ phát thanh, truyền hình trực tuyến trên internet phục vụ người Việt Nam ở nước ngoài;

Bộ Tài chính hướng dẫn việc đặt hàng quản lý tài chính đối với dịch vụ công ích phát thanh, truyền hình trực tuyến trên internet phục vụ người Việt Nam ở nước ngoài của Tổng công ty truyền thông đa phương tiện giai đoạn 2008 - 2010 như sau:

## **I - QUY ĐỊNH CHUNG**

1. Tổng công ty Truyền thông đa phương tiện (viết tắt là VTC) là công ty nhà nước có nhiệm vụ thí điểm cung ứng dịch vụ phát thanh, truyền hình trực tuyến trên internet phục vụ người Việt Nam ở nước ngoài đảm bảo đáp ứng yêu cầu theo đơn đặt hàng của Bộ Thông tin và Truyền thông trong giai đoạn 2008-2010.

2. Nguyên tắc hỗ trợ tài chính: Ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần chi phí cần thiết để đảm bảo duy trì hoạt động thường xuyên và phát huy hiệu quả của dịch vụ phát thanh, truyền hình trực tuyến trên internet phục vụ người Việt Nam ở nước ngoài.

2.1 Mức hỗ trợ được xác định trên cơ sở các khoản mục chi phí nêu tại mục 1 chương II của quy định này cho giai đoạn thí điểm từ năm 2008 đến năm 2010 theo nguyên tắc tiết kiệm, đạt hiệu quả và chất lượng cao.

Nguồn kinh phí hỗ trợ cho Tổng công ty VTC để cung ứng dịch vụ công ích phát thanh, truyền hình trực tuyến trên internet phục vụ người Việt Nam ở nước ngoài từ Ngân sách nhà nước.

2.2 Tổng công ty VTC có trách nhiệm quản lý và sử dụng kinh phí đúng mục đích để bù đắp chi phí cung ứng dịch vụ công ích này theo đúng quy định hiện hành.

Ngoài việc thực hiện nhiệm vụ công ích, Tổng công ty VTC có quyền tận dụng vốn, tài sản và các nguồn lực Nhà nước giao để tổ chức hoạt động kinh doanh theo quy định của pháp luật nhưng không làm ảnh hưởng đến nhiệm vụ công ích được Nhà nước giao.

## **II - LẬP KẾ HOẠCH VÀ ĐẶT HÀNG CUNG CẤP DỊCH VỤ**

1. Lập kế hoạch cung ứng dịch vụ:

1.1 Hàng năm, căn cứ kế hoạch cung ứng dịch vụ công ích được Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt và các quy định hiện hành của Nhà nước, Tổng công ty VTC lập kế hoạch kinh phí hỗ trợ doanh nghiệp cung ứng dịch vụ công ích gửi Bộ Thông tin và Truyền thông. Bộ Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm thẩm tra và tổng hợp vào dự toán ngân sách của Bộ Thông tin và Truyền thông, gửi Bộ Tài chính theo quy định hiện hành trước ngày 20 tháng 7 năm trước.

1.2 Nguyên tắc lập kế hoạch: kinh phí chi trả cho dịch vụ công ích này được xác định trên cơ sở các khoản chi sau:

a) Chi phí thuê 1 đường truyền dẫn kênh riêng quốc tế STM1 tốc độ 155Mbps, chi phí thuê đường truyền nội dung từ một số đài phát thanh truyền hình về Trung tâm hệ thống phát thanh truyền hình trực tuyến trong nước;

b) Chi phí thuê cổng kết nối ra mạng internet, tủ rack, nguồn điện, thuê máy chủ tại Mỹ;

c) Khấu hao tài sản cố định, đối với các tài sản trực tiếp sử dụng để cung ứng dịch vụ công ích này.

Riêng năm 2008, kinh phí được xác định trên cơ sở chi phí thực tế mà Tổng công ty VTC đã chi trả cho các khoản chi nói trên.

## 2. Đặt hàng cung ứng dịch vụ:

Căn cứ vào dự toán thu, chi ngân sách nhà nước do Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Tài chính thông báo, Bộ Thông tin và Truyền thông đặt hàng cung cấp dịch vụ công ích cho Tổng công ty VTC sau khi có ý kiến thoả thuận bằng văn bản của Bộ Tài chính. Việc đặt hàng cho Tổng công ty VTC phải hoàn thành trước ngày 31 tháng 12 năm trước.

## 3. Nội dung đặt hàng: gồm 02 phần:

### 3.1 Kế hoạch cung ứng dịch vụ công ích:

- a) Tên dịch vụ công ích;
- b) Nội dung, khối lượng, phạm vi tuyển ưu tiên phục vụ;
- c) Chất lượng dịch vụ;
- d) Thời gian thực hiện;
- đ) Giá trị hợp đồng;
- e) Phương thức nghiệm thu, thanh toán;
- g) Trách nhiệm và nghĩa vụ giữa cơ quan đặt hàng và doanh nghiệp được đặt hàng;
- h) Trách nhiệm của các bên do vi phạm hợp đồng.

### 3.2 Kế hoạch tài chính:

- a) Doanh thu khai thác các dịch vụ khác từ hệ thống cung ứng dịch vụ công ích này;
- b) Chi phí cung ứng dịch vụ công ích, trong đó nêu rõ các khoản chi phí được Nhà nước chi trả nêu tại mục 1 nói trên;
- c) Chênh lệch thu - chi về cung ứng dịch vụ công ích;
- d) Mức chi phí đề xuất Nhà nước thanh toán.

### **III - CÔNG TÁC HẠCH TOÁN, THANH TOÁN, KIỂM TRA, QUYẾT TOÁN CUNG ỨNG DỊCH VỤ CÔNG ÍCH**

1. Hạch toán kế toán: Tổng công ty truyền thông đa phương tiện - VTC hạch toán khoản kinh phí hỗ trợ cung ứng dịch vụ công ích này vào doanh thu theo quy định hiện hành.

2. Thanh toán kinh phí:

2.1 Hàng năm căn cứ dự toán ngân sách về hỗ trợ cung ứng dịch vụ phát thanh, truyền hình internet phục vụ người Việt Nam ở nước ngoài đã được thông báo, Bộ Thông tin và Truyền thông rút dự toán tại Kho bạc Nhà nước để thanh toán cho Tổng công ty VTC.

Việc cấp phát thanh toán căn cứ vào tiến độ thực hiện hợp đồng đặt hàng đã ký giữa Bộ Thông tin và Truyền thông với Tổng công ty VTC, các khoản chi phí liên quan mà VTC đã chi trả.

Kho bạc Nhà nước thực hiện kiểm soát chi, cấp phát, thanh toán theo qui định hiện hành.

Riêng năm 2008, trên cơ sở nguyên tắc hỗ trợ nêu tại Thông tư này, Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với Bộ Tài chính kiểm tra quyết toán dịch vụ cung ứng dịch vụ truyền hình internet trực tuyến phục vụ người Việt Nam ở nước ngoài của Tổng công ty VTC.

2.2 Hồ sơ thanh toán:

- Hợp đồng đặt hàng cung ứng dịch vụ công ích;
- Biên bản xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành theo đơn đặt hàng của Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Các chứng từ, hợp đồng kinh tế liên quan đến các khoản chi phí được hỗ trợ.

3. Trong trường hợp không hoàn thành nhiệm vụ công ích được giao, mức thanh toán được xác định theo mức giảm trừ quy định tại hợp đồng đặt hàng cung ứng dịch vụ của Bộ Thông tin và Truyền thông.

4. Tổng công ty VTC phải thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm và chịu sự thanh tra, kiểm tra, giám sát của các cơ quan tài chính đối với công tác quản lý tài chính theo quy định của pháp luật.

5. Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với Bộ Tài chính, kiểm tra quyết toán dịch vụ cung ứng dịch vụ truyền hình internet trực tuyến phục vụ người Việt Nam ở nước ngoài của Tổng công ty VTC theo quy định hiện hành.

#### IV - TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ngoài những quy định nêu tại Thông tư này, Tổng công ty có trách nhiệm thực hiện theo các quy định khác của pháp luật đối với công ty nhà nước.

2. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày, kể từ ngày ký.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị Tổng công ty và các đơn vị có liên quan tổng hợp báo cáo Bộ Tài chính nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

***Nơi nhận:***

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- VP Trung ương Đảng;
- VP Quốc hội;
- VP Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Bộ Thông tin và truyền thông;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Tổng công ty VTC;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ Tài chính;
- Các Vụ: NSNN, PC, KBTW;
- Lưu VT, Cục TCDN.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**(Đã ký)**

**Trần Xuân Hà**